

Số: /BC-THAH

An Hồng, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Thực hiện Công văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Hồng Bàng về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch, các nhiệm vụ đã triển khai thực hiện trong năm học 2024-2025, Trường Tiểu học An Hồng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

A. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP, ĐỘI NGŨ NĂM HỌC 2024-2025

I. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh		Số HS học 2 buổi/ngày		Số HS Học Tiếng Anh		Số HS Học Tin học		Số HS bán trú	
		Số HS	Nữ	Số HS	TL %	Số HS	TL %	Số HS	TL %	Số HS	TL %
1	6	233	93	233	100%	233	100%	0	0	201	86,26
2	6	247	113	247	100%	247	100%	247	100%	146	59,10
3	7	266	123	266	100%	266	100%	266	100%	129	48,49
4	7	262	127	262	100%	262	100%	262	100%	110	41,98
5	7	273	132	273	100%	273	100%	273	100%	84	30,76
Tổng	33	1281	588	1281	100	1281	100	1048	81,8	670	52,26

II. CBQL, giáo viên, nhân viên

1, Số lượng

Tổng số		Trong tổng số									
SL	Nữ	CB QL	Giáo viên			Nhân viên			Nhân viên hợp đồng khác		
			Tổng số	Trong tổng số		Tổng số	Trong tổng số		Tổng số	Trong tổng số	
				Định biên	Hợp đồng		Định biên	Hợp đồng		Bảo vệ	Lao công
67	64	3	50	49	1	9	2	7	5	2	3

2, Trình độ chuyên môn

TS	Chuyên môn			Ngoại ngữ						Tin học			LL CT	QL NN	ĐV
	Th.S	ĐH	CĐ	ĐH	B1	C	B	A2	A	ĐH	B	A			
53	4	43	6	2	4	2	1	39	4	1	1	48	5	3	30

III. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của trường khang trang, xanh, sạch đẹp và đảm bảo đủ các phòng học, phòng học bộ môn cơ bản và các phòng làm việc, phòng chức năng. Nhà trường thường xuyên tu bổ, sửa sang cơ sở vật chất, chăm sóc hệ thống cây xanh, cây cảnh, vệ sinh môi trường, tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh trường học. Cụ thể :

- Diện tích toàn trường là 10.050m² đạt trung bình 8,2 m²/HS, so với chuẩn thiếu 1,8 m²/HS.

- Có đủ 33 phòng học cho 33 lớp học cả ngày. Có 4 phòng học bộ môn đầy đủ trang thiết bị dạy học: 1 phòng Tiếng Anh (49 bộ tai nghe), 2 phòng Tin học (50 máy tính), 1 phòng Âm nhạc (22 đàn Oocgan).

- Có 10 phòng chức năng: 2 phòng làm việc của BGH, 1 phòng thư viện thiết bị, 1 phòng Đội, 1 phòng Kế toán, 1 phòng truyền thống, 1 phòng Hội trường, 1 Văn phòng, 1 phòng Y tế; 1 nhà bảo vệ. Các phòng chức năng xây dựng kiên cố và có đủ trang thiết bị làm việc.

- Có khu nhà ăn bán trú (1 phòng bếp, 2 phòng ăn, 2 phòng ngủ) đầy đủ trang thiết bị hiện đại.

- Có nhà đa năng rộng 830m².

- Có khu vệ sinh học sinh nam, nữ và nhà vệ sinh giáo viên nam, nữ.

- Có nhà để xe học sinh.

- Chưa có nhà để xe giáo viên.

IV. Thuận lợi, khó khăn cơ bản

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND - Phòng GD&ĐT huyện, đầu tư về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền xã, sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể địa phương, các phòng, ban chức năng của huyện.

- Năm học 2024-2025 là năm kết thúc giai đoạn 5 năm triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục tập trung, có kinh nghiệm.

- Nội bộ nhà trường đoàn kết, đội ngũ giáo viên có tinh thần cầu thị, có nhiều giáo viên trẻ, hăng hái, nhiệt tình cống hiến.

- Bình quân sĩ số học sinh/ lớp không đông là điều kiện thuận lợi để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường nhà trường đẹp, khang trang, có các phòng học bộ môn, phòng chức năng với đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, có 5 phòng học có màn hình thông minh và có 5 bảng tương tác lưu động để ứng dụng dạy học chuyển đổi số.

2. Khó khăn

* Về đội ngũ:

- Theo chỉ tiêu định biên, nhà trường còn thiếu 7 giáo viên. Hiện giáo viên trẻ có thời điểm nghỉ thai sản 3,4 người nên khó khăn cho việc phân công đứng lớp, nhất là giáo viên chủ nhiệm.

- Có nhân viên thư viện bị mắc bệnh hiểm nghèo thường xuyên phải nghỉ việc để điều trị bệnh nên phải phân công giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện, thiết bị, hiệu quả công việc chưa cao.

* Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

- Toàn trường mới có 16/33 phòng học có điều hòa phục vụ học sinh, còn nhiều phòng học và các phòng học bộ môn chưa được lắp đặt điều hòa, mùa hè ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe và tinh thần của học sinh, đến trang thiết bị trong phòng học (máy tính).

- Khu nhà ăn bán trú được sử dụng từ 3 phòng học nên diện tích còn nhỏ hẹp, chưa phục vụ hết nhu cầu của học sinh.

- Khu nhà vệ sinh giáo viên, học sinh đã có dấu hiệu xuống cấp.

- Hệ thống cửa gỗ các phòng học đã bị mối mọt, không đảm bảo an toàn.

- Trong các năm thực hiện chương trình GDPT 2018, nhà trường chưa được cấp phát trang thiết bị dạy học tối thiểu.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Chủ đề năm học 2024 - 2025: ***“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỉ cương”***

I. Công tác bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục; tăng cường nề nếp, kỉ cương, chất lượng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học

100% CB, GV, NV được học tập bồi dưỡng các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, gắn với nhiệm vụ của từng cá nhân. Chi bộ nhà trường tiếp tục phát động cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Tiếp tục thực hiện Thông tư 06/2019 của BGD&ĐT về quy tắc ứng xử trong trường học và TT 16/2008 thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

Thực hiện tốt công tác an toàn, an ninh trường học; nâng cao năng lực ứng xử sự phạm, đạo đức nhà giáo vì một "trường học hạnh phúc.

- Đánh giá phân loại đảng viên cuối năm 2024: 29/29 đồng chí đảng viên xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, trong đó có 13 đồng chí được bình xét xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tập thể chi bộ và 8 đồng chí đảng viên được Đảng ủy xã An Hồng khen tặng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 100% giáo viên lớp Một kí và thực hiện đúng cam kết không dạy học trước chương trình lớp 1; 100% giáo viên kí cam kết và thực hiện không dạy thêm, học thêm, không thu thêm trái quy định.

II. Kết quả giáo dục toàn diện của học sinh

*/ Kết quả học tập

Nội dung	Tổng số HS	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1. Tiếng Việt	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,171	211	222	248	238	252
Hoàn thành	110	22	25	18	24	21
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
2. Toán	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,168	212	222	248	240	246
Hoàn thành	113	21	25	18	22	27
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
3. Đạo đức	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,165	211	227	241	233	253
Hoàn thành	116	22	20	25	29	20
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
4. Tự nhiên và Xã hội	746	233	247	266		
Hoàn thành tốt	670	211	223	236		
Hoàn thành	76	22	24	30		
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
5. Khoa học	535				262	273
Hoàn thành tốt	492				238	254
Hoàn thành	43				24	19
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
6. LS&ĐL	535				262	273
Hoàn thành tốt	490				240	250
Hoàn thành	45				22	23
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
7. Nghệ thuật (Âm nhạc)	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,153	212	224	237	229	251
Hoàn thành	128	21	23	29	33	22

Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
8. Nghệ thuật (Mĩ thuật)	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,146	212	228	237	222	247
Hoàn thành	135	21	19	29	40	26
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
9. Hoạt động trải nghiệm	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,154	210	228	236	230	250
Hoàn thành	127	23	19	30	32	23
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
10. Giáo dục thể chất	1,281	233	247	266	262	273
Hoàn thành tốt	1,156	210	229	238	229	250
Hoàn thành	125	23	18	28	33	23
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
11. TH-CN (Công nghệ)	801			266	262	273
Hoàn thành tốt	736			241	244	251
Hoàn thành	65			25	18	22
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
12. TH-CN (Tin học)	1,048		247	266	262	273
Hoàn thành tốt	951		222	238	240	251
Hoàn thành	97		25	28	22	22
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
13. Ngoại ngữ	801			266	262	273
Hoàn thành tốt	706			241	224	241
Hoàn thành	95			25	38	32
Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0

*/ Năng lực cốt lõi

Năng lực chung	Tổng số HS	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tự chủ và tự học	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,132	211	222	238	222	239
Đạt	149	22	25	28	40	34
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Giao tiếp và hợp tác	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,137	211	225	236	222	243
Đạt	144	22	22	30	40	30
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,132	210	222	238	219	243
Đạt	149	23	25	28	43	30
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Năng lực đặc thù						

Ngôn ngữ	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,157	211	223	244	227	252
Đạt	124	22	24	22	35	21
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Tính toán	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,160	213	223	245	234	245
Đạt	121	20	24	21	28	28
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Tin học	801			266	262	273
Tốt	715			237	231	247
Đạt	86			29	31	26
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Công nghệ	801			266	262	273
Tốt	717			239	229	249
Đạt	84			27	33	24
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Khoa học	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,147	210	224	236	227	250
Đạt	134	23	23	30	35	23
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Thẩm mỹ	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,139	210	228	236	222	243
Đạt	142	23	19	30	40	30
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Thể chất	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,152	213	229	236	225	249
Đạt	129	20	18	30	37	24
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0

*/ Phẩm chất chủ yếu

Phẩm chất	Tổng số HS	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Yêu nước	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,269	233	242	261	262	271
Đạt	12		5	5		2
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Nhân ái	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,236	222	236	252	262	264
Đạt	45	11	11	14		9
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Chăm chỉ	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,144	218	224	236	227	239
Đạt	137	15	23	30	35	34

Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Trung thực	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,196	215	227	246	238	270
Đạt	85	18	20	20	24	3
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0
Trách nhiệm	1,281	233	247	266	262	273
Tốt	1,157	213	222	237	222	263
Đạt	124	20	25	29	40	10
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0

*/ Đánh giá KQGD

KQGD	Tổng số HS	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
- Hoàn thành xuất sắc	848	170	176	181	161	160
- Hoàn thành tốt	275	40	46	55	58	76
- Hoàn thành	158	23	25	30	43	37
- Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
Tổng	1.281	233	247	266	262	273

1. Hoàn thành chương trình lớp học: 1008/1008 em, đạt tỷ lệ 100%

2. Hoàn thành chương trình tiểu học: 273/273, đạt tỷ lệ 100%

Khen thưởng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT: có 1124 học sinh được khen thưởng đạt tỷ lệ 87,74%, trong đó:

+ Học sinh Xuất sắc: $848/1281 = 66,20\%$

+ Học sinh Tiêu biểu: $276/1281 = 21,54\%$

3. Kết quả các cuộc giao lưu

Có 1603 thành tích được công nhận ở 22 cuộc thi/giao lưu:

+ Quốc tế: 49 giải (13 Huy chương Vàng; 13 Huy chương Bạc; 15 Huy chương Đồng; 8 khuyến khích)

+ Quốc gia: 115 giải (15 Huy chương Vàng/Nhất; 14 Huy chương Bạc/Nhì; 41 Huy chương Đồng/Ba; 45 Khuyến khích)

+ Thành phố: 325 giải (76 giải Nhất; 53 giải Nhì; 48 giải Ba; 204 giải Khuyến khích, 93 vượt qua vòng loại)

+ Quận: 945 giải (65 giải Nhất; 34 giải Nhì; 31 giải Ba; 38 giải Khuyến khích, 797 vượt qua vòng loại)

(Thành tích được công nhận có sự tham gia thi của 650 em học sinh trên tổng số 1282 học sinh toàn trường, tham gia vào 24 cuộc thi/giao lưu do ngành, liên ngành và ngoài ngành tổ chức: Vvolimpic; Trạng Nguyên TV; Trạng Nguyên Toàn Tài; Đấu trường VIOEDU; IOE; TIMO; SEAMO; JEO; HKIMO; ASMO; IKLC; IKSC; IKMC; Festival Piano; ROBOTACON; Sơn ca; Vẽ tranh

TOYOTA; CATHAY; Chúng em xây dựng văn minh an toàn; Vẽ tranh theo sách báo; Vẽ truyện tranh; Cuộc thi tin học trẻ Hồng Bàng: AI.)

III. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Nhà trường ngoài việc hợp đồng lao công quét dọn, vệ sinh còn tăng cường tổ chức, duy trì các hoạt động để vệ sinh môi trường trong trường học luôn sạch đẹp. Phối hợp với Trạm y tế phường kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết và các bệnh lây lan khác. Trong năm học đã làm tốt công tác rà soát, động viên phụ huynh cho con em chưa tiêm phòng sởi đi tiêm phòng đủ. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường nhà trường, nhà ở để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường. Tiếp tục triển khai nội dung dạy học tích hợp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Kiểm tra rà soát đánh giá hiện trạng các công trình trong trường, thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp thường xuyên các hạng mục nhỏ, nhất là việc khắc phục hậu quả sau cơn bão Yagi để đảm bảo an toàn trường học cho học sinh đến trường. Nhà trường thường xuyên chú ý khu nhà vệ sinh của giáo viên, học sinh, hút bể phốt, tiêu thoát nước, sửa chữa các thiết bị trong khu vệ sinh đã dần xuống cấp, hư hỏng.

- Ban hành các nội quy, quy định để giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm nội quy, quy định trong trường, rèn ý thức văn minh và kỹ năng sống tốt, nhất là kỹ năng tham gia giao thông an toàn, xây dựng văn hóa học đường không có bạo lực.

- Ban hành nội quy, nhiệm vụ, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường, thiết lập kỉ cương, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Nhà trường căn cứ công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình GDPT 2018 đảm bảo linh hoạt, chủ động và hiệu quả. Tổ chức cho các tổ chuyên môn bàn bạc, thống nhất xây dựng TKB và kế hoạch dạy học các môn

học, BGH duyệt và quyết định kế hoạch giáo dục, dạy học của nhà trường. Trong năm học thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng, có sự điều chỉnh phù hợp nhưng điều chỉnh nhỏ không ảnh hưởng tới kế hoạch và tiến độ chung thực hiện chương trình.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Nhà trường tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; thời khóa biểu sắp xếp khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

- Nhà trường tạo điều kiện cho 15 học sinh tham gia Câu lạc bộ cờ vua trên tinh thần tự nguyện. Câu lạc bộ do Huấn luyện viên cờ vua của Cung Văn hóa Thiếu nhi thành phố bồi dưỡng.

2.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, công tác bán trú

- Nhà trường tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần và buổi thứ 10 học các môn liên kết, mỗi ngày 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Tổ chức hoạt động chăm sóc bán trú cho gần 700 học sinh có nhu cầu. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau 10h30 đến trước 13h30 từ thứ Hai đến thứ Sáu. Trong hoạt động bán trú, ngoài việc tổ chức hoạt động ăn ngủ của học sinh theo đúng nội quy, quy định, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và sức khỏe còn chú trọng rèn học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Hoạt động bán trú bao gồm: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí xem tivi, nghe kể chuyện. Nhà trường chú trọng thực hiện nghiêm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

2.4. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

Sau giờ học chính thức trong ngày, từ 15 giờ 50 phút đến 16 giờ 30 phút, nhà trường tổ chức quản lý học sinh ngoài giờ học. Cụ thể:

- +/ Thời gian: sau tiết học thứ 3 của các buổi chiều từ thứ Hai đến thứ Sáu, tương đương 1 giờ học.

- +/ Kinh phí: thu 10.000 đồng/giờ/hs

- + Người quản lý: 33 giáo viên chủ nhiệm lớp.

+ Số lượng học sinh được quản lý: 1.010 em

2.5. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018

- Nhà trường triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh từng khối lớp với hình thức linh hoạt, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Nội dung giáo dục địa phương được sử dụng từ tài liệu bản mềm tên gọi “Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng” do Sở GD&ĐT Hải Phòng biên soạn và phát hành. Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” ở lớp 4,5 bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” vào tiết Lịch sử Địa lý, thời lượng là 6% tương đương 4 tiết/năm học.

2.6. Triển khai giáo dục STEM

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nội dung giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể: trong năm học, mỗi giáo viên chủ nhiệm thực hiện 1 chủ đề dạy học Stem trong chương trình, hình thức là bài dạy Stem. Cùng với đó nhà trường tổ chức dạy học liên kết chương trình Stem Robotics 1 tiết/tuần với Công ty IEB Group. Trong học kỳ II của năm học, đã tổ chức cho 5 học sinh tham gia cuộc thi Robotacon First Lego League 2025 thành phố Hải Phòng và được vinh danh ở hạng mục Áp phích nhóm. Ngày 28/03/2025, Công ty IEB Group (đơn vị liên kết giáo dục giảng dạy Stem trong nhà trường) đã phối hợp cùng nhà trường tổ chức thành công cuộc thi Minicup Robotics 2024-2025 mang tên “Sức mạnh hồi sinh”. Cuộc thi đã thu hút sự tham gia của 200 học sinh trong trường. Đây là một sự kiện đặc biệt trong khuôn khổ các hoạt động thúc đẩy sự sáng tạo và khuyến khích học sinh tìm hiểu về công nghệ, đặc biệt là trong lĩnh vực STEM Robotics. Kết quả đã trao 2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 4 giải Ba và 8 giải Triển vọng cho 16 đội chơi.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.1. Dạy học Tiếng Anh

Tổ chức dạy học Tiếng Anh cho 100% học sinh toàn trường, trong đó:

- *Đối với lớp 3,4,5:* Mỗi tuần 4 tiết Tiếng Anh bắt buộc trong chương trình GDPT 2018; 1 tiết Tiếng Anh liên kết có yếu tố người nước ngoài.

- *Đối với lớp 1,2:* Mỗi tuần học 1 tiết Tiếng Anh liên kết có yếu tố người nước ngoài theo nội dung chương trình SGK của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngoài Sách giáo khoa, nhà trường chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên, học sinh thực hiện dạy và học Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Nhà trường có 2 phòng máy vi tính với 50 máy tính nối mạng. Mặc dù chưa cso biên chế giáo viên Tin học nhưng nhà trường đã phân công 2 giáo viên văn hóa có trình độ CNTT dạy các tiết Tin học bắt buộc đối với khối 3,4,5 và tự chọn đối với khối 2 (mỗi khối học 1 tiết/tuần). Tổng số học sinh học môn Tin học là 1045/1283 em. Trong học kỳ 2 của năm học, đã tổ chức cho 2 đội thi (6 em) tham gia cuộc thi Tin học trẻ do Quận đoàn Hồng Bàng phối hợp với ngành Giáo dục tổ chức. Tuy chưa đạt giải nhưng cuộc thi là cơ hội để giáo viên nâng cao kiến thức, trau dồi chuyên môn, các em học sinh được trải nghiệm, được phát huy khả năng sáng tạo, được rèn rũa để tự tin, mạnh dạn hơn.

4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

Ban Giám hiệu nhà trường tích cực chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

- Tăng cường đổi mới cách thức tổ chức hoạt động của học sinh trên lớp, dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo của học sinh, phát triển phẩm chất và năng lực người học. Học sinh tự khám phá kiến thức, không thụ động nghe và học thuộc kiến thức. Trong năm học, đã tổ chức được chuyên đề chuyên môn với tiết lên lớp minh họa, trong đó có 1 chuyên đề chuyên môn cấp quận và chuyên đề chuyên môn cấp trường. Qua mỗi tiết dạy chuyên đề, Ban Giám hiệu trực tiếp góp ý, rút kinh nghiệm thống nhất nội dung, cách thức tổ chức giờ học và ghi chép sổ sinh hoạt chuyên môn.

- Trong năm học, giáo viên của trường đã tích cực sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào nội dung bài học phù hợp với đối tượng học sinh.

- BGH cũng chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên vận dụng phù hợp một số thành tố tích cực của mô hình trường học mới Việt Nam đặc biệt trong tổ chức hoạt động nhóm và vai trò nhiệm vụ của nhóm trưởng; tiếp tục vận dụng các kĩ thuật dạy học hiện đại để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục như: kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật phòng tranh, mảnh ghép, lấu băng chuyên,

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá:

- Tổ chức thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 /9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm học với sự chỉ đạo thống nhất và xuyên suốt từ khâu ra đề kiểm tra phân hóa học sinh đến công tác coi, chấm nghiêm túc, công bằng, khách quan, minh bạch. Đề kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt được Ban Giám hiệu ra chung cho cả 5 khối lớp và tổ chức coi, chấm tập trung, bài kiểm tra có rọc phách. Riêng khối 5 công tác coi, chấm kiểm tra có sự tham gia giám sát của lãnh đạo và giáo viên trường THCS An Hồng.

- Nhà trường sử dụng triệt để và hiệu quả phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Trong năm học, nhà trường tổ chức cho giáo viên bàn giao chất lượng giáo dục đầu năm học và nghiệm thu chất lượng giáo dục cuối năm học, có xác nhận và đánh giá của Ban Giám hiệu nhà trường trong biên bản.

- Tổ chức đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và khen thưởng thực chất, công bằng, khách quan, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh về chất lượng giáo dục của nhà trường.

IV. Thực hiện Quy hoạch hợp lí mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lí mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục cho năm học 2025-2026 và giai đoạn 2024-2030. Rà soát, dự báo quy mô phát triển trường đến năm 2030 với sĩ số học sinh khoảng 1400 em với 40 lớp. Đảm bảo số học sinh/lớp theo Điều lệ trường Tiểu học. Tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật được hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ về

học tập. Sắp xếp khối phòng học, phòng hỗ trợ học tập, phòng chức năng phát huy tối đa hiệu quả sử dụng, hài hòa hợp lý.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 23/3/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Nhà trường đã tham mưu với lãnh đạo phường kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của phường. Phối hợp với trường mầm non An Hồng điều tra, cập nhật đủ số học sinh trong độ tuổi ra học lớp 1. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Giữ vững mức đã đạt được về công tác phổ cập GDTH của phường đạt mức 3, xóa mù chữ đạt mức 2. Hệ thống điều tra, báo biểu, số liệu trên phần mềm đảm bảo chính xác và thống nhất.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Toàn trường có 16 học sinh khuyết tật. Trong đó, có 10 em có hồ sơ bệnh do trung tâm Y tế xác nhận, trong đó 5 em có hồ sơ do địa phương công nhận và được nhận trợ cấp hằng tháng, 6 em còn lại không có hồ sơ dạng tật, được khẳng định do giáo viên chủ nhiệm theo dõi và phát hiện. Đa số các em có biểu hiện phổ tự kỷ, trí tuệ chậm phát triển, 2 em có biểu hiện nghe kém, nói kém (bố, mẹ bị câm, điếc). Đối với tất cả các trường hợp, BGH hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm điều tra thông tin học sinh để nắm bắt số lượng học sinh khuyết tật, phân loại các dạng tật. Nhà trường xây dựng kế hoạch Hướng dẫn thực hiện Giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để thống nhất biện pháp giáo dục phù hợp. Thực hiện dạy học cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT; đánh giá học sinh khuyết tật căn cứ mục tiêu đặt ra trong Kế hoạch giáo dục cá nhân, bám sát văn bản hướng dẫn. Trên hết là giúp các em học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, hòa nhập và yêu cuộc sống. Đánh giá học sinh khuyết tật thực hiện theo Thông tư số 03/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí cho học sinh khuyết tật học kỳ I là 1 em, học kỳ II là 5 em.

3.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Hướng dẫn giáo viên điều tra, nắm bắt thông tin về hoàn cảnh của từng học sinh, phối hợp với tổ trưởng tổ dân phố, các ban ngành, đoàn thể và UBND phường An Hồng xác nhận hoàn cảnh khó khăn của học sinh. Trong năm học, nhà trường đã xem xét hỗ trợ miễn/ giảm một số khoản thu cho gần 100 em học sinh. Cùng với đó, trong học kỳ I đã kịp thời làm các chế độ trợ cấp, lĩnh chi phí học tập cho 2 học sinh thuộc hộ nghèo của xã An Hồng học tại trường.

4. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường tiếp tục duy trì công tác tự đánh giá chất lượng theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Trong năm học, triển khai cho các nhóm làm kiểm định thu thập minh chứng để cuối năm đánh giá lại các tiêu chí, tiêu chuẩn, viết lại mô tả tiêu chí đã được cải tiến, đề xuất cải tiến những tiêu chí, tiêu chuẩn đã không còn đảm bảo theo yêu cầu. Mục tiêu phấn đấu giữ vững các tiêu chí đã đạt của trường chuẩn quốc gia mức II.

V. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Xây dựng nhu cầu tuyển dụng giáo viên bám sát thực tế nhà trường và Điều lệ, các văn bản hướng dẫn, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh. Đề xuất tuyển dụng 7 giáo viên trong đó 2 giáo viên dạy Tin học, 2 GDTC, 1 Tiếng Anh và 2 Văn hóa. Bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên căn cứ vào năng lực, thể mạnh của từng người, phân công nhiệm vụ phát huy tối đa khả năng của giáo viên.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong năm học. Chú trọng hoàn thành học tập các mô đun trong chương trình GDPT 2018. Sử dụng đội ngũ giáo viên cốt cán của nhà trường tập huấn, chia sẻ nội dung, phương pháp dạy học theo CTGDPT 2018 cho giáo viên toàn trường. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tăng cường hiệu quả SHCM bằng các tiết lên lớp chuyên đề theo hướng nghiên cứu bài học. Ban giám hiệu trực tiếp dự giờ, rút kinh nghiệm về nội dung,

phương pháp, cách thức tổ chức sao cho phù hợp, hiệu quả. Trong năm học, toàn trường lên lớp được 46 tiết dạy minh họa cho các chuyên đề chuyên môn tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng chuyển đổi số: cấp huyện 1 chuyên đề; cấp trường 8 chuyên đề; cấp tổ, khối 37 chuyên đề.

- Tự bồi dưỡng và bồi dưỡng CBQL nhà trường theo chuẩn, có kỹ năng quản lý, quản trị nhà trường, kỹ năng tổ chức và điều hành các hoạt động. Thực hiện tốt công tác đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn. 100% GV hoàn thiện học bồi dưỡng các module trên hệ thống Temis: Học thông qua chơi; Hướng dẫn trẻ em sử dụng mạng Internet an toàn và hiệu quả; bồi dưỡng chuyển đổi số <https://daotaotructuyen.haiphong.gov.vn>: chuyển đổi số cho CB chuyên trách CNTT, CB, CC, VC trong cơ quan nhà nước thành phố Hải Phòng.

- Tổ chức các hội thi, giao lưu cấp trường và tham gia các hội thi và cuộc giao lưu cấp huyện, thành phố: có 28 giáo viên dạy giỏi cấp quận, 42 giáo viên dạy giỏi cấp trường, có 26 sáng kiến được công nhận cấp quận.

2. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học

Làm tốt công tác vận động ủng hộ tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, tập trung kích đẩy sự quan tâm của phụ huynh trong việc trang bị điều hòa không khí cho các phòng học, lắp đặt bảng tương tác để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin. Tích cực đề xuất với Phòng Giáo dục về việc xin hỗ trợ đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị dạy học giai đoạn 2021-2025 theo hướng quan tâm các hạng mục mang tính ưu tiên. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong các bài dạy, tiết dạy của năm học. Trong năm học đã vận động được 344.180.000 đồng mua mới 5 màn hình tương tác di động và sửa chữa, gắn vá, sơn bả lại toàn bộ tường ngoài khu nhà A - khu nhà lớp học 2 tầng.

Thực hiện theo công văn số 234/UBND-TCKH ngày 5/2/2025 của Phòng TC-KH quận Hồng Bàng về việc rà soát, đề xuất mua sắm, sửa chữa các công trình sử dụng vốn sự nghiệp năm 2025, nhà trường đã làm tờ trình, đề xuất các hạng mục cơ sở vật chất cần sửa chữa, xây dựng và thiết bị dạy học tối thiểu của 5 khối lớp cần được mua sắm để nâng cao hiệu quả việc thực hiện chương trình GDPT. Đề xuất xây dựng ít nhất 1 phòng học thông minh.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Nhà trường đã triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025,

định hướng đến năm 2030” phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương. Tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học, nhất là việc ứng dụng AI. Thực hiện học bạ số, sử dụng chữ ký số chủ tài khoản, chữ ký số của CBQL và giáo viên trong hoạt động chuyên môn. Tiếp tục sử dụng các phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quản lý, đánh giá học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong học tập bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức các cuộc thi qua mạng Internet như: Trang Nguyên Tiếng Việt, Vyolimpic, Đấu trường vnedu, Tiếng Anh (IOE) và nhiều cuộc thi khác. Tiếp tục triển khai thu phí không dùng tiền mặt.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất như: nâng cấp đường truyền Internet và hệ thống wifi kết nối các khu phòng học, khu Hiệu bộ của trường; bảo dưỡng thường xuyên để hệ thống máy vi tính tại phòng Tin học hoạt động tốt; duy trì hoạt động của hệ thống ti vi, màn hình thông minh, bản tương tác trong các phòng học.

4. Tăng cường đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà trường trong khai thác, thu thập, sử dụng, quản lý dữ liệu thông tin thống nhất; thực hiện tinh giản hồ sơ, quản lý xuất bản phẩm tham khảo.

- Thực hiện việc dạy học liên kết đúng quy định với các trung tâm đã được cấp phép.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục; chú trọng kiểm tra việc thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác dạy và học; tự kiểm tra công tác quản lý trong nhà trường.

VI. Tổ chức Quy chế dân chủ- Công khai trong giáo dục

1. Công tác dân chủ

- Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động vào đầu năm học để thống nhất các chỉ tiêu, phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường. Tập trung tư duy, trí tuệ của tập thể trong định hướng, xây dựng và thực hiện mọi chủ trương, kế hoạch của nhà trường trong năm học.

- Ban hành và thống nhất thực hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường (Quy chế làm việc), Quy chế dân chủ của cơ quan.

- Ban hành và phát hành các văn bản chỉ đạo của các cấp cũng như các văn bản của nhà trường đến cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết, được bàn, thống nhất và thực hiện.

2. Công tác công khai

Thực hiện nghiêm nội dung, quy trình công tác công khai trong nhà trường theo các văn bản hướng dẫn. Trong năm học đã 4 lần công khai các nội dung vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/BGDĐT ; 3 lần công khai các nội dung theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT (đầu năm học, Hội nghị viên chức, cuối năm học); 1 lần công khai nội dung theo Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TTBTC: (Hội nghị viên chức). Nhà trường tích cực sử dụng trang website để công khai các hoạt động giáo dục đến đông đảo phụ huynh và nhân dân. Đến tháng 4/2025, đã đăng 937 tin bài trên trang website của nhà trường.

VII. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Trong năm học, nhà trường đã triển khai tổ chức nhiều hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh. Ngoài các hoạt động do tổ chức Đội tổ chức theo chủ điểm hằng tháng, các em học sinh được tham gia nhiều hoạt động, tập trung vào các chuỗi hoạt động lớn như:

- Tìm hiểu truyền thống nhà trường.
- Trải nghiệm các hoạt động nhân dịp Tết Trung thu.
- Trải nghiệm các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán.
- Trải nghiệm nội dung Thể dục- thể thao, trò chơi dân gian trong khuôn khổ HKPD.
- Trải nghiệm hoạt động trồng và chăm sóc cây xanh cho môi trường nhà trường, lớp học xanh, sạch, đẹp.
- Trải nghiệm tham quan tại Bảo tàng Quân khu III (Kiến An) - Khu Di tích Vương triều Mạc (Kiến Thụy) -Team Building - Trải nghiệm trò chơi dân gian.
- Trải nghiệm cuộc thi Robotics MINICUP 2025.
- Trải nghiệm các hoạt động Kỷ niệm 50 giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước; 70 năm giải phóng Hải Phòng.
- Trải nghiệm các hoạt động kỉ niệm 135 năm ngày sinh Bác Hồ kính yêu.
- Trải nghiệm sân chơi “Rung chuông vàng” các môn học.

VIII. Công tác Y tế, Chữ thập đỏ; công tác giáo dục quốc phòng an ninh (QPAN), an toàn trường học

Nhà trường ban hành quyết định thành lập Ban công tác giáo dục chính trị, công tác học sinh, công tác y tế của trường, cơ cấu đầy đủ các thành phần (Chi bộ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Chi đoàn, Tổ trưởng chuyên môn,...).

Đối với công tác y tế, chữ thập đỏ, nhà trường có kế hoạch phối hợp với Trạm y tế phường về chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Tuyên truyền kỹ năng phòng chống các dịch bệnh, nhất là dịch cúm và bệnh sởi. Phối hợp với Trạm y tế rà soát điều tra đề động viên phụ huynh cho con em tiêm đủ các mũi tiêm phòng sởi trong năm học.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Trong năm học, không có vụ việc nào phải xử lý.

Giảng dạy lòng ghép GDQPAN chú trọng gắn với thực tế thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng Quân khu 3, nhà truyền thống, các đơn vị quân đội trên địa bàn.

IX. Công tác kiểm tra nội bộ

Thực hiện nghiêm kế hoạch kiểm tra nội bộ đã xây dựng, nhà trường đã tự kiểm tra được 7 nội dung lớn: hoạt động sư phạm của giáo viên; hoạt động của các tổ, khối chuyên môn; thư viện thiết bị; công tác quản lý của Hiệu trưởng; công tác kế toán, tài chính tài sản; công tác bán trú; công tác thu nộp của giáo viên theo NQ 02, NQ 08 HĐNDTP. Qua kiểm tra, các bộ phận, các công việc đều thực hiện theo đúng kế hoạch, đúng quy định, đúng pháp luật và đảm bảo hiệu quả, không có trường hợp nào vi phạm phải xử lý.

X. Công tác pháp chế, phòng chống tham nhũng

- Ngay đầu năm học, Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập tổ công tác pháp chế, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 về công tác pháp chế trong nhà trường. BGH nhà trường đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu các văn bản quy phạm để triển khai tuyên truyền trong nhà trường.

- BGH tham gia trực tiếp soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ trong trường học, Nội quy của nhà trường, Quy chế Thi đua - Khen thưởng, Quy chế làm việc của đơn vị, Nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học...

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia góp ý đầy đủ, kịp thời, có chất lượng đối với các dự thảo VBQPPL liên quan đến giáo dục do các cơ quan, đơn vị khác soạn thảo theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các VBQPPL, đảm bảo các hoạt động của nhà trường được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác theo dõi, giám sát việc thực hiện các VBQPPL về giáo dục, các văn bản

chỉ đạo của ngành; kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường để kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

- Về công tác văn thư lưu trữ, quản lý sử dụng con dấu: Thường xuyên theo dõi cập nhật công văn đi, đến của đơn vị. Thực hiện nghiêm túc các văn bản: Nghị định 30/2020/ NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư; Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý, sử dụng con dấu; Nghị định 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu.

XI. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường

Cấp ủy, Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm đến hoạt động của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong nhà trường. Chỉ đạo Chi đoàn giáo viên, giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp chặt chẽ, tích cực với tổ chức Đội để triển khai các hoạt động đến với các em học sinh - thiếu niên nhi đồng trong Liên đội. Tổ chức Đội có 1282 em Đội viên và Nhi đồng, trong đó Đội viên là 675 em, Nhi đồng là 607 em. Chi ủy, Ban giám hiệu đã chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức Đội thực hiện nhiệm vụ theo đúng Điều lệ Đội. Xây dựng kế hoạch bám sát tình hình thực tế của nhà trường, tổ chức các hoạt động theo đúng chủ đề, chủ điểm của tháng, các sự kiện trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước và thành phố. Thực hiện tốt chức năng quản lý học sinh, rèn nề nếp, ý thức, thiết lập kỉ cương trong mọi hoạt động của Đội viên và Nhi đồng; tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, góp phần lớn vào công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, từ đó giúp các em phát huy sự tự tin, tự giác và tính chủ động sáng tạo trong học tập và rèn luyện. Trong năm học, tổ chức Đội đã thực hiện có hiệu quả 3 mảng nhiệm vụ lớn, đó là hướng dẫn, giám sát, đánh giá việc thực hiện nội quy, quy định, nề nếp của học sinh trong nhà trường; phối hợp triển khai nhiều hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường; tích cực triển khai các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức Đội cũng tích cực phối hợp tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, các cuộc thi năng khiếu cấp trường và các cấp.

Xuyên suốt năm học, tổ chức Đội làm tốt công tác xây dựng Đội TNTP Hồ Chí Minh vững mạnh bằng nhiều hoạt động thiết thực, trong đó hoạt động lớn trọng tâm là: Đại hội Liên đội, Đại hội CNBH, Lễ kết nạp Đội viên, Chương trình “rèn luyện Đội viên”.

Hoạt động nhân đạo, từ thiện được tổ chức Đội quan tâm phát động:

- Xây dựng quỹ “Đàn gà khăn quàng đỏ” đạt số tiền: 12.800.000 đồng. Trong học kỳ II của năm học đã tặng quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt là 11.800.000 đồng.
- Mua tấm tre nhân đạo 2 đợt được 2.000 gói = 10.000.000 đồng.
- Xây dựng quỹ “Chăn ấm yêu thương, áo ấm tặng bạn”: tặng 2 chăn và số tiền 1 triệu đồng cho 3 học sinh trong trường.
- Nuôi lợn siêu trọng: 12.800.000 đồng.

XII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Ban Giám hiệu nhà trường cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản của các cấp về chủ trương, đường lối, quy định của ngành đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường để hiểu đúng, hiểu đủ và thực hiện tốt.

- Trong các buổi sinh hoạt chi bộ, hội họp, SHCM, lên lớp chuyên đề, nhà trường tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách đổi mới về giáo dục, chương trình GDPT 2018, kế hoạch đến với cán bộ, giáo viên, giải thích, phân tích gắn với hoàn cảnh, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường với từng đồng chí. Nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng nắm bắt, phân tích và xử lý thông tin cho CBQL và giáo viên nhà trường. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo tăng cường viết bài, thông tin các hoạt động giáo dục của ngành và nhà trường, đặc biệt đưa tin về tấm gương nhà giáo tận tụy, mẫu mực, học sinh chăm ngoan, tích cực, các thành quả lao động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường.

- Nhà trường sử dụng chủ yếu trang thông tin điện tử của trường để thông tin kịp thời các hoạt động đang diễn ra tại trường, công khai các văn bản, quy định của các cấp, các khoản thu, thực đơn bán trú, kết quả và thành tích của học sinh, ... để phụ huynh, nhân dân nắm bắt và hiểu đầy đủ. Đến hết tháng 4/2025, tổng số tin, bài trên trang website của nhà trường đạt gần 950 tin, bài, xếp vị trí dẫn đầu về số lượng tin bài trên trang website của khối tiểu học toàn quận. Hình thức nữa là thông qua các buổi họp của Ban Giám hiệu nhà trường với Ban Đại diện CMHS trường, các lớp, họp của GVCN với phụ huynh các lớp để thông tin trực tiếp đến phụ huynh. Hướng phụ huynh quan tâm đến việc phối hợp cùng

nhà trường tạo mọi điều kiện cho các em học sinh được học tập, tham gia các hoạt động để phát triển toàn diện.

XIII. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất đúng thời gian, đúng quy định, các thông tin, số liệu đảm bảo chính xác.

Nhà trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất đúng thời gian, đúng quy định. Nội dung thông tin và số liệu đảm bảo chính xác.

C. KẾT QUẢ THI ĐUA CỦA CB, GV, NV NHÀ TRƯỜNG

1. Giáo viên giỏi

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 28 đ/c
- CBQL và giáo viên có sáng kiến được công nhận cấp Quận: 26 sáng kiến. Có 1 sáng kiến đủ điều kiện thẩm định cấp thành phố.

2. Xếp loại viên chức

- Viên chức xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10 người
- Viên chức xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 43 người
- Viên chức xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ: 2 người

3. Danh hiệu thi đua

*** Cá nhân:**

- Lao động tiên tiến cấp trường: 65/67 người = 97,01%
- Đề nghị Lao động tiên tiến cấp quận: 53 người
- Đề nghị “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 11 người
- Đề nghị “Chiến sĩ thi đua thành phố”: 01 người
- Đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 người
- Đề nghị Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 01 người
- Đề nghị Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố: 04 người
- Đề nghị Liên đoàn Lao động quận khen tặng danh hiệu Lao động giỏi tiêu biểu năm 2024: 01 đồng chí.

*** Tập thể:**

- Tập thể nhà trường đề nghị cấp trên khen tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; Lao động Xuất sắc.
- Đề nghị UBND thành phố tặng Bằng khen.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HÈ 2025 VÀ NĂM HỌC 2025-2026

I. Nhiệm vụ trọng tâm trong hè

1. Rà soát, đánh giá cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT. Tiến hành tu bổ, sửa chữa các hạng mục nhỏ trong hè.

2. Các nhóm kiểm định rà soát nội dung tiêu chí, tổng hợp dán mã minh chứng, viết lại mô tả các tiêu chí. (đầu tháng 6/2025)

3. Thực hiện tuyển sinh lớp Một theo kế hoạch và hướng dẫn của Phòng GD&ĐT quận.

4. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong hè.

II. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026

1. Duy trì, giữ vững quy mô trường, lớp

- Tiếp tục làm tốt công tác dự báo giáo dục, rà soát số học sinh trong độ tuổi sinh năm 2019 vào học lớp 1. Biên chế lớp, biên chế học sinh, giữ vững quy mô trường lớp với 100% số lớp, số học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Sắp xếp, phân công nhiệm vụ, bố trí công việc cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo phát huy năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp tình hình nhà trường.

2. Thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018

- Bồi dưỡng, tập huấn và tham gia bồi dưỡng, tập huấn dạy học theo chương trình GDPT 2018 đối với CBQL và giáo viên toàn trường, bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” đối với 5 khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế và tiếp tục chủ động ứng phó với dịch bệnh, thời tiết khắc nghiệt. Tiếp tục thực hiện dạy học đổi mới phương pháp, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh. Tiếp tục xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến.

- Tổ chức dạy đủ các môn học chính khóa. Triển khai dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ bắt buộc đối với lớp 3,4,5.

- Thực hiện mô hình liên kết giáo dục các môn Tiếng Anh, Giáo dục STEM, Kỹ năng sống trên cơ sở phụ huynh tự nguyện, đồng thuận, sắp xếp thời lượng các môn liên kết hợp lý, bám sát các văn bản hướng dẫn và tình hình thực tế nhà trường, địa phương, duy trì thời lượng các tiết học Tiếng Anh.

3. Xây dựng trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng

- Tích cực tham mưu cấp trên để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, giữ vững trường chuẩn quốc gia mức II.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng trong năm học, chú trọng khâu lưu giữ và thu thập minh chứng, đánh giá tiêu chí, cải tiến chất lượng. Đến tháng 12/2025, thực hiện tự đánh giá nhà trường và đánh giá ngoài.

- Tiếp tục vận động sự ủng hộ tài trợ của các tổ chức, cá nhân và phụ huynh tăng cường nguồn kinh phí để tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường, mua sắm trang thiết bị dạy học.

4. Công tác chuyển đổi số

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị trường học, trong hoạt động dạy và học, đánh giá học sinh, các khoản thu không dùng tiền mặt, thực hiện chữ ký số và học bạ số.

5. Bồi dưỡng đội ngũ

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, chú trọng công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị, kiến thức xã hội, kỹ năng nghề nghiệp.

6. Công tác thi đua khen thưởng

- Tiếp tục làm tốt công tác thi đua, khen thưởng. Xây dựng chỉ tiêu thi đua bám sát tình hình thực tế. Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua và phát động các đợt thi đua trong năm học. Đánh giá, ghi nhận và biểu dương kịp thời, động viên khích lệ tinh thần lao động sáng tạo của đội ngũ, nhất là giáo viên, nhân rộng các tấm gương điển hình, tích cực, tiêu biểu.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận;
- Đảng ủy, UBND phường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Thanh Đuộm